TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày 19 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Thế Hiên

2. Ông Hoàng Đức Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa*:** Ông Bế Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Bùi Mạnh H, sinh ngày 21 tháng 11 năm 1986 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Trần H, sinh năm 1954 và bà Dương Thị L, sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 30/6/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 92/2017/HSST, chấp hành án xong trở về địa phương ngày 07/12/2020. Nhân thân: Ngày 10/11/2004 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính 50.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 13/9/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" tại bản án số 84/2005. Ngày 23/11/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 84/2005/HSST ngày 13/9/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 27 tháng tù giam tại Bản án số 106/2005/HSST, đã chấp hành

xong ngày 16/10/2007. Ngày 09/3/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội "trộm cắp tài sản" tại bản án số 16/2009/HSST. Ngày 13/4/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản" tại Bản án số 33/2009/HSST HSST (đều đã được xóa án tích theo Nghị quyết số 109/2015/QH13). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2021 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Dương Công H, sinh năm 1977. Địa chỉ: Đường L, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

2. Anh Nông Phương H, sinh năm 1974; địa chỉ: Đường T, thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Văn C, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

2. Anh Ngô Đức L, sinh năm 1978. Địa chỉ: Đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 02/2021 Bùi Mạnh H đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 09/12/2020, Bùi Mạnh H đi đến nhà anh Dương Công H chơi và hỏi mượn anh Dương Công H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh - đen, biển kiểm soát 12P1 - 091.26 để sử dụng làm phương tiện đi lại. Anh Dương Công H đồng ý và giao chìa khóa xe cho Bùi Mạnh H. Đến ngày 11/12/2020 do không có tiền tiêu xài nên Bùi Mạnh H đã mang chiếc xe mô tô của anh Dương Công H đi cầm cố với anh Phạm Văn C để vay số tiền 1.800.000đ đem tiêu xài cá nhân hết. Sau đó Bùi Mạnh H tiếp tục đến vay thêm Phạm Văn C số tiền 300.000đ và cũng đem tiêu xài hết mà không lấy xe về trả cho anh Dương Công H.

Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 15/01/2021, Bùi Mạnh H đi đến nhà anh Nông Phương H ăn cơm, sau đó hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh, biển kiểm soát 98L8 - 6667 của anh Nông Phương H để sử dụng làm phương tiện đi lại và được anh Nông Phương H đồng ý giao xe cho bị cáo. Đến ngày 06/02/2021 do không có tiền tiêu xài nên Bùi Mạnh H đã điều khiển xe mô tô của anh Nông Phương H tiếp tục đi đến gặp anh Phạm Văn C vay số tiền 1.200.000đ và để lại chiếc xe mô tô của anh Nông Phương H làm tin, sau đó lấy tiền đem tiêu xài cá nhân hết.

Anh Dương Công H và anh Nông Phương H nhiều lần tìm và yêu cầu trả xe, nhưng Bùi Mạnh H không trả. Ngày 01/02/2021 và ngày 05/02/2021 anh Dương Công H và anh Nông Phương H đã có đơn tố cáo hành vi phạm tội của Bùi Mạnh H và đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 15 và 16/KLĐGTSTT ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh - đen, biển kiểm soát 12P1 - 091.26 có giá trị là 3.400.000đ; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh, biển kiểm soát 98L8-6667 có giá trị là 2.550.000đ.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Mạnh H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Quá trình điều tra, các bị hại khai: Anh Dương Công H khai, do có quan hệ họ hàng nên tối ngày 09/12/2020 khi Bùi Mạnh H hỏi mượn chiếc xe mô tô Honda wave màu xanh - đen, biển kiểm soát 12P1 - 091.26 để làm phương tiện đi lại, anh đã đồng ý cho mượn và hẹn sáng ngày hôm sau sẽ mang về trả, nhưng không thấy trả mặc dù anh đã yêu cầu nhiều lần. Do vậy anh đã trình báo lên Công an thành phố Lạng Sơn. Chiếc xe đó là xe anh mượn của anh Ngô Đức L để làm phương tiện đi lại, giấy tờ xe do anh Ngô Đức L giữ. Ngày 04/02/2021 anh đã đi chuộc chiếc xe về trả cho anh Ngô Đức L. Nay anh yêu cầu bị cáo trả lại cho anh số tiền 2.350.000đ là tiền anh đã bỏ ra chuộc xe. Bị hại Nông Phương H khai: Ngày 15/01/2021 anh đã cho Bùi Mạnh H mượn chiếc xe mô tô Honda wave màu xanh, biển kiểm soát 98L8 - 6667 để làm phương tiện đi lại, hẹn sáng hôm sau mang về trả nhưng không thấy. Anh đã đến nhà đòi nhưng không gặp, gọi điện thoại thì Bùi Mạnh H không nghe máy, nên anh đã trình báo lên Công an thành phố, nay anh không yêu cầu bồi thường vì đã được nhận lại xe.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn C khai: Khoảng ngày 10, 11 tháng 12 năm 2020, anh có được cho Bùi Mạnh H vay tiền 02 lần tổng là 2.100.000đ, Bùi Mạnh H tự để lại chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 12P1 – 09126 để làm tin và nói đó là xe của Bùi Mạnh H. Đến đầu tháng 02/2021 Bùi Mạnh H đưa một người đàn ông đến nhà trả cho anh số tiền 2.350.000đ và nhận lại xe. Sau đó vài ngày, đến ngày 06/02/2021 Bùi Mạnh H tiếp tục đến hỏi vay anh số tiền 1.200.000đ và cũng tự để lại chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh - đen, biển kiểm soát 98L8 – 6667 để làm tin. Đến ngày 07/02/2021 anh được Công an mời lêm làm việc và biết chiếc xe đó do Bùi Mạnh H vi phạm pháp luật mà có nên anh đã tự nguyện mang nộp xe lên công an.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 ; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H từ 20 (hai mươi) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về dân sự: Buộc bị cáo Bùi Mạnh H phải có trách nhiệm trả cho anh Dương Công H số tiền 2.350.000đ và trả cho anh Phạm Văn C số tiền 1.200.000đ; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Mạnh H không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Bùi Mạnh H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận định giá, lời khai bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2020 đến tháng 02/2021, lợi dụng mối quan hệ họ hàng và sự tin tưởng của chủ tài sản, nên bị cáo đã hai lần dùng thủ đoạn gian dối hỏi mượn tài sản là 02 chiếc xe mô tô của anh Dương Công H và Nông Phương H nói để sử dụng đi lại, nhưng sau đó lại mang đi cầm cố cho người khác để lấy tiền phục vụ nhu cầu tiêu xài cá nhân và không trả lại xe cho bị hại. Giá trị tài sản đã chiếm đoạt lần lượt là 3.400.000đ và 2.550.000đ, tổng là 5.950.000đ. Tuy giá trị tài sản của từng lần vi phạm đều dưới 4.000.000đ, nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích đối với Bản án số 92/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi lần này của bị cáo đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Bùi Mạnh H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Trong một thời gian ngắn bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Bùi Mạnh H là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội và bị Tòa án xét xử đưa đi cải tạo vào năm 2005 (02 lần bị xét xử tại Bản án số 84/2005/HSST ngày 13/9/2005 và Bản án số 106/2005/HSST ngày 23/11/2005 đều của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn) và năm 2009 (02 lần bị xét xử tại Bản án số 16/2009/HSST ngày 09/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Bản án số 33/2009/HSST ngày 13/4/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân; sau khi chấp hành xong bản án năm 2017 trở về địa phương được một thời gian ngắn, bị cáo đã lại thực hiện tiếp hành vi phạm tội, qua đó thể hiện bị cáo là người rất thiếu ý thức rèn luyện và coi thường pháp luật.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với yêu cầu của anh Dương Công H yêu cầu bị cáo trả lại 2.350.000đ tiền chuộc xe và yêu cầu của anh Phạm Văn C yêu cầu bị cáo trả lại 1.200.000đ là tiền đã cho bị cáo vay, yêu cầu trên của anh Dương Công H và anh Phạm Văn C là có căn cứ cần chấp nhận, buộc bị cáo Bùi Mạnh H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Công H số tiền 2.350.000đ và trả cho anh Phạm Văn C số tiền 1.200.000đ. Bị hại anh Nông Phương H không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh, biển kiểm soát 98L8 - 6667 của anh Bùi Phương Hà, ngày 16/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại cho anh Nông Phương H, nay Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Đối với hành vi của anh Phạm Văn C đã cầm giữ 02 chiếc xe mô tô với bị cáo Bùi Mạnh H, nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có

và đã tự nguyện mang xe giao nộp cho Cơ quan điều tra, xác định hành vi của anh Phạm Văn C chưa đủ cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

[13] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

Căn cứ Điều 357; Điều 579; khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/12/2020

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Mạnh H.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Mạnh H có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Công H số tiền 2.350.000đ (hai triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) và trả cho anh Phạm Văn C số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Án phí: Buộc bị cáo Bùi Mạnh H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự có giá ngạch để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Tp Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an Tp Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS Tp Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- UBND P. Chi Lăng, TP Lạng Sơn, T.Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thanh